

UBND PHƯỜNG HẢI AN
TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐĂNG HẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 82 /KH-THĐH

Hải An, ngày 19 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác bồi dưỡng đội ngũ năm học 2025 - 2026

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2019; Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở;

Thực hiện Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên; Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

Thực hiện Kế hoạch số 2644/QĐ-UBND ngày 15/9/2021 của UBND thành phố phê duyệt Đề án “Đào tạo bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018 giai đoạn 2020 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030”;

Thực hiện Công văn số 99/KH-UBND ngày 19 / 9 /2025 của UBND Phường Hải An về việc triển khai thực hiện công tác giáo dục và đào tạo năm học 2025 - 2026;

Thực hiện Kế hoạch số 64/KH-THĐH ngày 19/9/2025 của Trường Tiểu học Đăng Hải về Kế hoạch năm học 2025 – 2026; Từ kết quả đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học năm 2024 -2025 của trường tiểu học Đăng Hải;

Trường Tiểu học Đăng Hải xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý năm học 2025 – 2026 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

* Về đội ngũ:

Năm học	TS CB, GV, NV (cả HĐ)	Nữ	Trong đó				Trình độ đào tạo			
			BGH	GV	HC	TPT	Ths	ĐH	CĐ	TC
2025-2026	78	75	3	71	3	1	9	68	1	0

Tổng số CBGVNV: 78 đ/c (Biên chế: 70; Hợp đồng 8) - Nữ : 75

STT	Chức danh		Tổng số BC giao	Tổng số hiện có	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ				Tổng số Hợp đồng	Thừa/ thiếu
					Th. sĩ	ĐH	CĐ	TC		
1	Cán bộ quản lí		3	3	3			0		
2	Nhân viên	Kế toán	1	1		1				
		Thư viện,TB quản trị công sở	3	1			1			Thiếu 1
		Văn thư-Thủ quỹ	2	1		1				
3	Giáo viên tiểu học (VH)		74	59	5	54			4	
4	Giáo viên - TPT Đội		1	1		1				
5	Giáo viên tiếng Anh		7	7	1	6			3	
6	Giáo viên Âm nhạc		2	1		1				
7	Giáo viên Mỹ thuật		3	3		3				
8	Giáo viên Tin học		2	1		1			1	
9	Giáo viên GDTC		0							
Tổng			99	78	9	68	1	0	8	Thiếu 1

- Năm học 2025 – 2026: nhà trường tăng 1 lớp so với năm học trước (20 lớp/2 buổi/ngày, 30 lớp 1 buổi/ngày); triển khai dạy Tiếng Anh lớp 3, lớp 4, lớp 5 thời lượng 4 tiết/ tuần; Tin học lớp 3, lớp 4, lớp 5 thời lượng 1 tiết/ tuần theo chương trình GDPT 2018;

=> Hiện tại với 71 GV/50 lớp (20 lớp/2 buổi/ngày, 30 lớp 1 buổi/ngày) trường đã đủ số giáo viên dạy học lớp 2 buổi/ ngày đảm bảo tỉ lệ 1,5 GV/lớp; lớp 1 buổi/ngày đảm bảo tỉ lệ 1,2GV/lớp

- Chức danh nghề nghiệp GVTH: Tổng 65: Hạng II: 26 ; Hạng III: 39; (không tính 3 nhân viên biên chế).

- Giáo viên học nâng chuẩn (Thạc sĩ): 11 đ/c; học văn bằng 2 Ngoại ngữ TA có 05 đồng chí.

- Khái quát chung về tình hình đội ngũ của trường: Năm học 2023 – 2024, trường có 2 GV đạt danh hiệu GV dạy giỏi cấp thành phố; 16 giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp quận; 13 giáo viên dạy giỏi cấp quận; 1 GV TPT Đội giỏi cấp Quận và 100 % giáo viên đều đạt GV dạy giỏi cấp trường. Cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường đều tâm huyết, yêu nghề, mến trẻ và tích cực học tập nâng cao về kiến thức, tay nghề nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới của giáo dục hiện nay.

*** Về cơ sở vật chất:**

- *Diện tích đất*: Tổng diện tích đất nhà trường: 6043m²; diện tích sân chơi: 1400m²

- Trường có tổng số phòng học và phòng làm việc: 39 phòng.

+ Phòng hành chính quản trị: phòng HT; PHT; Kế toán; bảo vệ

+ Khối phòng học: 37 phòng. (Trong đó: 36 phòng học văn hóa và 01 phòng học chuyên Tin học). Các phòng học đã được trang bị đầy đủ máy tính, ti vi trang thiết bị phục vụ cho việc dạy và học.

+ Khối phụ trợ: phòng họp GV; phòng Y tế, phòng nghỉ GV; phòng Đội TN;

+ Số điểm trường: 02;

- Cơ sở vật chất thực hiện bán trú: Trường có khu bếp nấu hiện đại 1 chiều; đủ phục vụ khoảng 900 học sinh đăng ký ăn bán trú. Nhà trường đã mua sắm, bổ sung các trang thiết bị, đủ điều kiện cho nhà bếp hoạt động cho năm học mới.

- Đảm bảo cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ dạy và học.

4. Thuận lợi, khó khăn

4.1. Thuận lợi:

Luôn nhận được sự quan tâm của Sở GD&ĐT, UBND Phường Hải An, sự chỉ đạo sát sao của Phòng Văn hoá Xã hội về thực hiện nhiệm vụ năm học;

Có đủ giáo viên dạy văn hóa và một số giáo viên dạy các bộ môn: Âm nhạc, Mỹ thuật, Tiếng Anh có trách nhiệm với công việc. Phong trào tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên ngày càng được nâng cao, sáng tạo trong công việc, đổi mới phương pháp dạy học rõ nét.

Khuôn viên nhà trường rộng - xanh - sạch - đẹp; trang thiết bị đáp ứng yêu cầu phục vụ cho dạy - học; chế độ chính sách của giáo viên và học sinh được chi trả kịp thời đầy đủ.

Phụ huynh học sinh có sự phối hợp với nhà trường, tạo điều kiện thuận lợi việc huy động học sinh ra lớp; học sinh ngoan và có ý thức rèn luyện, thi đua trong học tập.

4.2. Khó khăn

Địa bàn thực hiện nhiệm vụ của nhà trường rộng; Trường có hai khu ở cách xa nhau (2 km); chỉ đủ phòng học triển khai dạy học 2 buổi/ ngày đối với khối 1,2. Khối 3,4,5 học 1 buổi/ngày.

- Phòng học nhỏ. Ngăn hội trường làm phòng học (diện tích nhỏ 39m²). Thiếu nhiều phòng học chức năng.

- Sĩ số học sinh trên lớp đông, trung bình 46 HS/ lớp.

II. MỤC TIÊU - YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp; phát triển năng lực dạy học, năng lực giáo dục và những năng lực khác theo, đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục, chuẩn nghề nghiệp và đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học và thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Đảm bảo 100% cán bộ, giáo viên đều được trang bị kiến thức. kỹ năng số cần thiết để nắm bắt, tận dụng, khai thác, thụ hưởng những thành quả của khoa học công nghệ, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản trị nhà trường và dạy học; đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên; năng lực tự đánh giá công tác bồi dưỡng thường xuyên; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động tự học, tự bồi dưỡng giáo viên.

Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhà trường đạt Chuẩn nghề nghiệp theo quy định, nâng chuẩn trình độ giáo viên, đáp ứng yêu cầu giáo dục trong thời đại mới.

2. Yêu cầu.

Xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên phải phù hợp với nhu cầu của đội ngũ trên quan điểm thường xuyên, liên tục, tại chỗ, tránh chồng chéo, đảm bảo kết quả bồi dưỡng thiết thực, bền vững, hiệu quả cao.

Việc bồi dưỡng đội ngũ phải đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ năm học, đặc biệt đáp ứng Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; yêu cầu chuẩn nghề nghiệp, vị trí việc làm, yêu cầu phát triển của nhà trường và của ngành; đặc biệt coi trọng phát triển kỹ năng công dân số.

Tổ chức các lớp tập huấn nghiêm túc, thiết thực và hiệu quả.

Kết thúc từng đợt bồi dưỡng các cá nhân có bài thu hoạch.

Cá nhân chủ động tự học, tự bồi dưỡng thường xuyên trong năm về phương pháp giảng dạy, phương pháp giáo dục. Tham gia đầy đủ các đợt học tập chính trị, nghị quyết của Đảng.

III. ĐỐI TƯỢNG

Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng; Tổng phụ trách Đội; tất cả giáo viên trực tiếp giảng dạy; giáo viên phụ trách thư viện, thiết bị.

IV. NỘI DUNG BỒI DƯỠNG

1. Khối kiến thức bắt buộc:

1.1. Chương trình 1:

Chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học (Bộ Giáo dục và đào tạo quy định cụ thể theo từng năm học) bao gồm:

Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Luật Giáo dục số 43/2019/QH14; Thông tư số

28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học; Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

Chương trình Giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018; Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định đánh giá học sinh Tiểu học; Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của trường Tiểu học; Công văn số 3898/BGDĐT-GDTH 30/07/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Tiểu học năm học 2024-2025;

Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp Tiểu học.

Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ GD&ĐT về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019 – 2020.

Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/05/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp Tiểu học;

Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học.

Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học.

Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT 5/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT 5/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc Hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Cán bộ, giáo viên tự bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về chuyển đổi số trong giáo dục: Quản lý, đánh giá HS trên CSDL; quản lý hồ sơ chuyên môn trên hệ thống điện tử,...

Thời lượng: 40 tiết/năm.

1.2. Chương trình 2:

Chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục phổ thông theo từng thời kì của mỗi địa phương (Sở Giáo dục và đào tạo, UBND Phường quy định cụ thể theo từng năm học), bao gồm:

Công văn số 5954/SGDĐT-GDMN&GDTH ngày 26/8/2025 của Sở GD&ĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025 - 2026;

Công văn số 1116/SGDĐT-GDTH ngày 10/9/2024 của Sở GD&ĐT về triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số cấp Tiểu học từ năm học 2024 – 2025.

Kế hoạch số 5691/KH-SGDĐT ngày 18/8/2025 của Sở GD&ĐT về Triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” đối với ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng năm 2025;

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Hải An lần thứ I ; Công văn số 99/KH-UBND ngày 19/ 9/2025 của UBND Phường Hải An về việc triển khai thực hiện công tác giáo dục và đào tạo năm học 2025 - 2026;

Thời lượng: 40 tiết/năm.

100% giáo viên tham gia các đợt bồi dưỡng chính trị. Chương trình bồi dưỡng chính trị hè cho CBQL, giáo viên, nhân viên các trường trên địa bàn quận Hải An năm 2024

(1) Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 29/01/2019 của Bộ Chính trị khóa XII về “Xây dựng và phát triển thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.

(2) Nghị quyết số 35/2021/QH15, ngày 13/11/2021 của Quốc hội khóa XV, nhiệm kỳ 2021-2026 “Về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng”.

(3) Thông báo số 39/TB-VPCP, ngày 11/02/2022 của Văn phòng Chính phủ về “Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại buổi làm việc với lãnh đạo thành phố Hải Phòng”.

(4) Quyết định 323/QĐ-TTg ngày 30/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ “Phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050”.

(5) Quyết định 1516/QĐ-TTg ngày 02/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ “Phê duyệt quy hoạch thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050”.

Quy định về thiết lập và sử dụng trang thông tin cá nhân.

2. Khởi kiến thức tự chọn

2.1 Chương trình bồi dưỡng 3

Căn cứ nhu cầu, giáo viên tự lựa chọn các nội dung bồi dưỡng dành cho giáo viên Tiểu học theo 15 Mô đun thuộc 5 Tiêu chuẩn:

- Tiêu chuẩn 1: Phẩm chất nhà giáo

MĐ 1: Nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo trong bối cảnh hiện nay;

MĐ 2: Xây dựng phong cách của giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông trong bối cảnh hiện nay.

- Tiêu chuẩn 2: Phát triển chuyên môn, nghiệp vụ.

MĐ 3: Phát triển chuyên môn của bản thân.

MĐ 4: Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

MĐ 5: Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

MĐ 6: Kiểm tra, đánh giá HS trong các cơ sở GDPT theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

MĐ 7: Tư vấn, hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học và giáo dục.

- Tiêu chuẩn 3: Xây dựng môi trường giáo dục.

MĐ 8: Xây dựng văn hóa nhà trường trong các cơ sở giáo dục phổ thông.

MĐ 9: Thực hiện quyền dân chủ trong nhà trường.

MD 10: Thực hiện và xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường.

- Tiêu chuẩn 4: Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

MD 11: Tạo dựng mối quan hệ hợp tác với cha mẹ học sinh và các bên liên quan trong hoạt động dạy học.

MD 12: Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện hoạt động dạy học.

MD 13: Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.

- Tiêu chuẩn 5: Sử dụng ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc, ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong giáo dục

MD 14: Nâng cao năng lực sử dụng Tiếng Anh trong dạy học (*khuyến khích sử dụng Tiếng Anh dạy học trong môn Khoa học; Toán, ...*)

MD 15: Ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục.

2.2 Tập trung các nội dung bồi dưỡng tự chọn sau

- Thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018.
- Đổi mới phương pháp dạy học, giáo dục STEM, giáo dục kỹ năng công dân số; ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản trị nhà trường và dạy học; đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;
- Nâng cao năng lực ngoại ngữ của giáo viên và học sinh.

*** Nội dung:**

- Tiếp tục thực hiện tốt chương trình Giáo dục phổ thông 2018 nhằm phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh thông qua nội dung giáo dục thiết thực, hiện đại, hài hòa các mặt đức, trí, thể, mỹ, và chú trọng thực hành, vận dụng kiến thức vào đời sống; Nghiên cứu bài học, dạy học lấy học sinh làm trung tâm; dạy học phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh.

- CBQL đổi mới quản trị trường học, giáo viên đổi mới phương pháp dạy học, giáo dục STEM, giáo dục kỹ năng công dân số; ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản trị nhà trường và dạy học; đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

- Thi đua tự học và sáng tạo số trong cộng đồng, rèn luyện phát triển kỹ năng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; khai thác có hiệu quả các dịch vụ, nền tảng số, các công nghệ số, nhất là trí tuệ nhân tạo trong công việc và cuộc sống; xây dựng đơn vị số, cộng đồng số, gia đình và công dân số.

- Giáo viên chủ động nghiên cứu và tự học trên các đường link <http://taphuan.nxb.vn>; <http://vmb.edu.vn/?page%20%20id=7474>; <http://hoc10.vn>; <http://tldl3.phonics-smart.edu.vn>; <http://eduhome.com.vn/>; <http://drive.google.com/folders/1Ddwz-yfGa1f0h3eC16z3cU-aiTxb7H11>; <HTTP://wonderfulwold.vn>

100% giáo viên tham gia tập huấn bồi dưỡng thường xuyên các Modul trên hệ thống <https://temis.csdl.edu.vn/temis/learn>; http://taphuan.nxbgd.vn/giao-vien?classes=8&book_group=0

100% giáo viên ngoại ngữ tham gia Đề án ngoại ngữ quốc gia năm 2022, các môn đùn Tiếng Anh chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho GV trên hệ thống LMS.

Tháng 8/2025, nhà trường tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên với các chuyên đề:

- + Ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong dạy và học ở tiểu học.
- + Giáo dục STEM nhằm phát triển năng lực cho học sinh.
- + Giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh trong dạy học.

Năm học 2025 – 2026; nhà trường tổ chức các chuyên đề chuyên môn cấp tổ, cấp trường, cấp thành phố. Thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Cụ thể như sau:

- Tổ chức 01 chuyên đề chuyên môn cấp TP: “Phát triển kỹ năng sử dụng Tiếng Anh thông qua trí tuệ nhân tạo (AI) để khám phá kiến thức” (tháng 10/2025)

- Tổ chức 05 chuyên đề chuyên môn cấp trường, mỗi tổ chuyên môn 01 chuyên đề.

- Tổ chức nhiều chuyên đề chuyên môn cấp tổ. Cụ thể:

CẤP TRƯỜNG:

STT	Thời gian thực hiện	Khối thực hiện, GV dạy	Tên chuyên đề	Ghi chú
1	Tuần 4 Tháng 10/2025 30/10/2025	Khối 2 – GV: Trần Thị Thuỷ	Phát triển năng lực quan sát và vận dụng kiến thức vào thực tiễn cho học sinh trong môn Tự nhiên và Xã hội lớp 2.	
2	Tuần 4 Tháng 11/2025	Phạm Thị Thanh Hương	Tích hợp Tiếng Anh trong dạy học Toán lớp 3.	
3	Tuần 4 Tháng 12/2025	Khối 4 – GV: Vũ Thị Hương	Ứng dụng công nghệ AI trong dạy học môn Hoạt động trải nghiệm	
4	Tuần 4 Tháng 1/2026	Khối 1 – GV: Phùng Thị Luyến	Tạo hứng thú học tập cho học sinh thông qua ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong môn Tiếng Việt 1	
5	Tuần 4 Tháng 2/2026	Khối 5 – GV: Trịnh Thị Hà	Tích hợp kỹ năng công dân số trong dạy Toán lớp 5 chương trình GDPT 2018.	

CẤP TỔ:

Tháng	Tuần	GV lên lớp	Tên chuyên đề	Ghi chú
KHỐI 1				
10	Tuần 2	Đỗ Thị Thanh Mai	Tổ chức dạy học văn hiệu quả thông qua một số trò chơi trong môn Tiếng Việt 1	
11	Tuần 2	Hoàng Hải Hà	Kĩ năng tổ chức các hoạt động học qua chơi trong môn Toán 1	
3	Tuần 4	Đinh Thị Mỹ Phượng	Tăng cường hứng thú cho HS qua ứng dụng AI trong giảng dạy môn Đạo đức lớp 1	
4	Tuần 4	Lê Thị Mai Quyên	Tăng cường giáo dục phẩm chất nhân ái cho học sinh lớp 1 trong môn Hoạt động trải nghiệm 1	
KHỐI 2				

11	Tuần 4	Nguyễn Thị Thanh Hằng	Ứng dụng kỹ thuật dạy học tích cực nhằm phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo cho học sinh qua môn Tiếng Việt lớp 2.	
12	Tuần 4	Tạ Diệu Anh	"Tạo hứng thú học tập cho học sinh thông qua ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong môn Toán 2".	
1	Tuần 4	Lê Thị Hoàn	Tổ chức trò chơi trong dạy học Đạo đức nhằm tạo hứng thú trong học tập cho học sinh lớp 2.	
3	Tuần 4	Lê Thị Vân	Vận dụng kỹ thuật dạy học tích cực trong môn Toán nhằm phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo cho học sinh lớp 2.	
KHỐI 3				
10	Tuần 4	Lê Thị Chuyên	Phát triển năng lực tính toán cho HS lớp 3 qua giờ học Toán.	
12	Tuần 4	Trần Thị Ngọc Hương	Ứng dụng AI có hiệu quả vào dạy học môn Tự nhiên xã hội lớp 3.	
2	Tuần 4	Nguyễn Thị Nhàn	Phát triển ngôn ngữ cho HS qua giờ học Tiếng Việt lớp 3.	
4	Tuần 4	Trịnh Thị Thu Trang	Vận dụng có hiệu quả phương pháp dạy học theo dự án trong dạy học môn Hoạt động trải nghiệm lớp 3.	
KHỐI 4				
9	Tuần 4	Phạm Thị Thái Hằng	Sử dụng linh hoạt các kỹ thuật dạy học trong môn Tiếng Việt.	
3	Tuần 4	Lê Thị Minh Tâm	Bồi dưỡng kỹ năng công dân số cho học sinh qua môn Khoa học lớp 4	
KHỐI 5				
12	Tuần 4	Nguyễn Thị Minh Thuý	Khơi dậy khả năng sáng tạo cho học sinh thông qua tiết Tiếng Việt lớp 5.	
1	Tuần 4	Lê Thuý Trang	Bồi dưỡng năng lực công dân số cho học sinh lớp 5 thông qua hoạt động thiết kế sản phẩm truyền thông bảo vệ môi trường trong tiết Đạo đức lớp 5.	

NĂNG KHIẾU TỰ CHỌN				
10	Tuần 4	Nguyễn Mai Thương	Vận dụng kĩ thuật Tràm vào dạy học môn Mỹ thuật lớp 3	
11	Tuần 4	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Phát huy tính tích cực, sáng tạo của học sinh thông qua giờ học Âm nhạc lớp 2	
1	Tuần 4	Lê Văn Tú	Vận dụng phương pháp dạy học tích cực giúp học sinh thành thạo sử dụng nét trong dạy học Mỹ thuật lớp 5	
3	Tuần 4	Phạm Thị Thuý Nga	Dạy học Âm nhạc lớp 4 theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh.	
4	Tuần 4	Bùi Xuân Thuần	Ứng dụng phần mềm Scratch 3 vào môn Tin học 4.	

STT	Tên chuyên đề	Khối thực hiện, GV dạy	Cấp	Thời gian thực hiện
Cấp Quận				
1	Khai thác vốn hiểu biết cá nhân của học sinh trong dạy học môn Khoa học lớp 4	Khối 4 – GV: Nguyễn Quỳnh Anh	Cấp Quận	Tuần 3 tháng 1 năm 2025
Cấp Trường				
1	Phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học trong môn Toán 1	Khối 1- GV: Hoàng Hải Hà	Cấp trường	Tuần 2 tháng 2/2025 Chiều thứ sáu 21/2/2025
2	Phát triển năng lực tự chủ và tự học cho học sinh trong dạy học Tiếng Việt lớp 2.	Khối 2- GV: Dư Thị Trang	Cấp trường	Tuần 3 Tháng 1/2025 Sáng thứ sáu 17/1/2025
3	Dạy học lồng ghép giáo dục địa phương trong Hoạt động trải nghiệm lớp 3.	Khối 3 - GV: Trần Thị Hiếu	Cấp trường	Tuần 4 Tháng 1/2025 Sáng thứ bảy 12/10/2024

4	Vận dụng một số phương pháp và kỹ thuật dạy học nhằm phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo cho học sinh qua giờ học Toán lớp 5.	Khối 5 GV: Đào Thị Linh Đan	Cấp trường	Tuần 4 tháng 3/ 2025 Sáng thứ bảy 29/3/2025
5	Vận dụng phương pháp dạy học tích cực giúp học sinh thành thạo kỹ thuật in qua đồ dùng thật ở mỹ thuật lớp 4".	NKTC Nguyễn Mai Thương	Cấp trường	Tuần 4 tháng 4 Sáng Thứ bảy ngày 26/4/2025

Cấp tổ:

Tháng	Tên chuyên đề	GV lên lớp	Tuần	Ghi chú
KHỐI 1				
9	Khai thác học liệu điện tử nhằm nâng cao khả năng ghi nhớ âm chữ cho học sinh qua tiết Tiếng Việt lớp 1	Lê Thị Mai Quyên	Tuần 4	
10	Nâng cao chất lượng dạy học môn Toán 1 thông qua một số trò chơi học tập.	Đỗ Thị Thanh Mai	Tuần 4	
12	Xây dựng thói quen tốt hàng ngày cho học sinh thông qua bài học môn Đạo đức	Nguyễn Thị Thu Thủy	Tuần 4	
2	Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh thông qua môn Tự nhiên và Xã hội lớp	Đỗ Minh Ngọc	Tuần 4	
KHỐI 2				
10	Vận dụng kỹ thuật dạy học tích cực trong môn Toán nhằm phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo cho học sinh lớp 2.	Dương Thị Hiệu	Tuần 4	
11	Tích hợp Giáo dục Lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống cho học sinh qua môn Đạo đức lớp 2.	Đinh Thị Mỹ Phượng	Tuần 4	
12	Phát triển năng lực diễn đạt cho học sinh thông qua môn Tiếng Việt lớp 2.	Nguyễn Thị Thanh Hằng	Tuần 4	
1	Tổ chức trò chơi trong dạy học Toán nhằm tạo hứng thú trong học tập cho học sinh lớp 2.	Tạ Diệu Anh	Tuần 4	

2	Phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo cho học sinh qua bài học STEM môn TNXH lớp 2.	Lê Thùy Trang	Tuần 4	
KHỐI 3				
9	Vận dụng kỹ thuật dạy học tích cực trong dạy học môn Toán lớp 3.	Nguyễn Thị Thu	Tuần 4	
10	Phát triển năng lực ngôn ngữ cho HS thông qua giờ học Tiếng Việt lớp 3.	Trịnh Thị Thu Trang	Tuần 4	
11	Vận dụng sơ đồ tư duy trong dạy học Toán lớp 3.	Trần Thị Ngọc Hường	Tuần 4	
2	Dạy học giáo dục Stem trong môn TNXH lớp 3 nhằm phát huy năng lực học tập của HS.	Hoàng Thị Thanh Xuân	Tuần 4	
3	Lồng ghép giáo dục kỹ năng sống trong giảng dạy môn Đạo đức lớp 3.	Nguyễn Thị Ngát	Tuần 4	
KHỐI 4				
9	Ứng dụng một số kỹ thuật dạy học nhằm phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo cho học sinh qua giờ học Toán lớp 4.	Vũ Thị Hương	Tuần 4	
3	Dạy học môn Tiếng Việt lớp 4 theo hướng phát triển năng lực ngôn ngữ.	Lương Minh Chi	Tuần 4	
KHỐI 5				
9	Lồng ghép giáo dục quốc phòng an ninh trong dạy học Lịch sử-Địa lí lớp 5.	Phạm Thị Huyền Linh.	Tuần 4	
3	Phát triển năng lực ngôn ngữ cho học sinh thông qua giờ học Tiếng Việt lớp 5.	Nguyễn Thị Ngọc Mai	Tuần 4	
NĂNG KHIẾU TỰ CHỌN				
10	Khai thác hệ thống hoclieu.vn hiệu quả để giảng dạy tiết Tiếng Anh lớp 5 Global success.	Nguyễn Thị Minh Thảo	Tuần 4 tháng 10 (Thứ 6 ngày 25/10/2024)	
11	Phát huy tính tích cực, sáng tạo của học sinh thông qua giờ học Âm nhạc lớp 2	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Tuần 4 tháng 11	

			(Thứ 6 ngày 22/11/2025)	
3	Dạy học Âm nhạc lớp 3 theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh.	Nguyễn Thị Minh Hiền	Tuần 4 tháng 3 (Thứ 6 ngày 28/3/2025)	
2	Vận dụng phương pháp dạy học tích cực trong tiết học Tiếng Anh lớp 4 nhằm phát huy kỹ năng giao tiếp cho học sinh.	Hứa Linh Chi	Tuần 4 tháng 2 (Thứ 6 ngày 28/2/2025)	

- Về nâng cao năng lực ngoại ngữ, thực hiện các nội dung sau:

+ Nhà trường tổ chức 01 chuyên đề môn Tiếng Anh cấp TP: “Phát triển kỹ năng sử dụng Tiếng Anh thông qua trí tuệ nhân tạo (AI) để khám phá kiến thức” (tháng 10/2025) và 01 chuyên đề tích hợp Tiếng Anh trong dạy học Toán lớp 3 – Cấp trường tháng 11/2025.

+ Tự bồi dưỡng kiến thức ngôn ngữ và kỹ năng giao tiếp: Giáo viên cần không ngừng trau dồi 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Đặc biệt chú trọng kỹ năng giao tiếp thực tế, phát âm chuẩn và vốn từ vựng chuyên sâu để có thể sử dụng tiếng nước ngoài linh hoạt trong lớp học và ngoài đời sống. Có thể tham gia các khóa học online, câu lạc bộ ngoại ngữ, hoặc học tập qua phim ảnh, tài liệu thực tế. Đặc biệt, có thể tham gia học văn bằng 2 ngoại ngữ, các chứng chỉ Ngoại ngữ quốc tế.

+ Cập nhật phương pháp giảng dạy hiện đại và tài liệu chuyên môn: Tìm hiểu và áp dụng các phương pháp giảng dạy ngôn ngữ tiên tiến như: Communicative Language Teaching (CLT), Task-Based Learning (TBL),... Đọc tài liệu sư phạm bằng tiếng nước ngoài để vừa nâng cao ngôn ngữ chuyên môn, vừa cập nhật xu hướng giáo dục mới. Tham gia hội thảo chuyên đề, các khóa bồi dưỡng nghiệp vụ bằng ngoại ngữ để tích lũy kinh nghiệm và cải thiện năng lực chuyên môn.

+ Rèn luyện tư duy phản xạ và khả năng sử dụng ngoại ngữ trong môi trường thực tế: Chủ động tạo môi trường sử dụng ngoại ngữ hàng ngày như giảng

dạy bằng tiếng nước ngoài, trao đổi với đồng nghiệp, tham gia diễn đàn quốc tế,...
Rèn luyện khả năng phản xạ ngôn ngữ, giải quyết tình huống bằng ngoại ngữ để
nâng cao sự tự tin và tính linh hoạt khi sử dụng tiếng nước ngoài trong giảng dạy.

V. GIẢI PHÁP:

1. Công tác truyền thông

Hiệu trưởng triển khai các văn bản về thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đến cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các cuộc họp; đã tuyên truyền đến cha mẹ HS về mục đích, ý nghĩa của việc đổi mới chương trình giáo dục phù hợp xu thế phát triển của thời đại, thông tư số 32/2018/BGDĐT về nội dung chương trình GDPT 2018.

2. Chuẩn bị điều kiện cơ sở vật chất

Chuẩn bị phòng họp trang bị CNTT và hệ thống mạng có kết nối để tham gia các buổi học trực tuyến.

3. Về đội ngũ

Tham mưu với UBND Phường để tuyển đủ lao động theo vị trí việc làm, đảm bảo nhân lực thực hiện chương trình GDPT 2018.

V. HÌNH THỨC BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN

Thực hiện theo Quy chế bồi dưỡng thường xuyên ban hành kèm theo Thông tư số 19/2019/QĐ-BGDĐT ngày 12 tháng 11 năm 2019 và chương trình bồi dưỡng thường xuyên theo thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông:

Bồi dưỡng theo hình thức tập trung:

- + Tổ chức hội thảo chuyên đề chuyên môn, sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn.
- + Lên lớp dự giờ, học tập kinh nghiệm đồng nghiệp.
- + Tăng cường công tác kiểm tra dự giờ giáo viên. Phát huy vai trò của giáo viên cốt cán trong việc kiểm tra, hướng dẫn và bồi dưỡng giáo viên tại chỗ.
- + Tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ do phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT và Bộ GD&ĐT tổ chức.
- Tăng cường sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn. Phân công giáo viên có kinh

nghiệm bồi dưỡng giáo viên trẻ mới ra trường, giáo viên còn hạn chế về phương pháp dạy học.

- Bồi dưỡng theo hình thức học tập từ xa (tham gia bồi dưỡng trên hệ thống trực tuyến, tham gia các diễn đàn...).
- Tự tổ chức bồi dưỡng, cập nhật những nội dung, yêu cầu trong chỉ đạo chuyên môn tại trường.

VI. ĐÁNH GIÁ VÀ CÔNG NHẬN KẾT QUẢ BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN

1. Căn cứ đánh giá và xếp loại giáo viên:

Xếp loại kết quả BDTX giáo viên gồm 4 loại: Loại giỏi (viết tắt: G), loại khá (viết tắt: K), loại trung bình (viết tắt: TB) và loại không hoàn thành kế hoạch.

2. Phương thức đánh giá kết quả BDTX:

Nhà trường căn cứ hiệu quả công việc được giao, chất lượng giảng dạy, kết quả thực hiện quy chế chuyên môn, chấp hành quy chế làm việc.

3. Xếp loại kết quả BDTX:

Giáo viên được coi là hoàn thành kế hoạch BDTX nếu đã học tập đầy đủ các nội dung của kế hoạch BDTX.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch BDTX giáo viên của nhà trường gửi về UBND Phường.
- Chỉ đạo triển khai kế hoạch BDTX giáo viên của nhà trường theo thẩm quyền và trách nhiệm được giao.
- Thực hiện chế độ, chính sách của Nhà nước và của địa phương đối với giáo viên tham gia BDTX.
- Đề nghị các cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng hoặc xử lý đối với cá nhân có thành tích hoặc vi phạm trong việc thực hiện công tác bồi dưỡng.

2. Trách nhiệm của Phó Hiệu trưởng

- Triển khai kế hoạch BDTX giáo viên của nhà trường.
- Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX.
- Thực hiện đánh giá, tổng hợp, xếp loại, báo cáo kết quả BDTX của GV.

- Đề nghị Hiệu trưởng khen thưởng hoặc xử lý đối với cá nhân có thành tích hoặc vi phạm trong việc thực hiện công tác bồi dưỡng.

3. Trách nhiệm của giáo viên

- Tham gia đầy đủ các đợt bồi dưỡng chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND Phường tổ chức.

- Chủ động tự học, tự bồi dưỡng mọi lúc, mọi nơi.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác bồi dưỡng đội ngũ năm học 2025 - 2026 của trường tiểu học Đằng Hải. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc đề nghị Giáo viên báo cáo với tổ khối, Ban giám hiệu để có hướng giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- UBND Phường (để b/cáo);
- Phòng VH-XH (để b/cáo);
- Các tổ CM (để thực hiện);
- Lưu: VT.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Thuý Phương

PHỤ LỤC CÔNG VIỆC VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

(Kèm theo Kế hoạch số / KH-THĐH ngày / /2025 của Trường Tiểu học Đằng Hải).

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện		Bộ phận thực hiện	Ghi chú
		Bắt đầu	Hoàn thành		
1	Nghiệm thu bồi dưỡng chuyên môn thực hiện chương trình GDPT 2018	Tháng 8/2025	Tháng 8/2025	Các tổ chuyên môn	
2	Hướng dẫn công tác chuyên môn năm học 2025 - 2026	Tháng 8/2025	Tháng 8/2025	BGH, các tổ chuyên môn	
3	Tổ chức và tham gia sinh hoạt chuyên môn cấp tổ, trường, cụm và cấp Quận	Tháng 9/2025	Tháng 5/2026	BGH, các tổ chuyên môn	
4	Nộp Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cá nhân	Tháng 9/2025	Tháng 9/2025	Giáo viên toàn trường	
5	Kiểm tra công tác sinh hoạt chuyên môn, bồi dưỡng thường xuyên cá nhân	Tháng 9/2025	Tháng 5/2026	BGH, Tổ trưởng chuyên môn	
6	Nộp báo cáo công tác bồi dưỡng thường xuyên năm học 2025 – 2026 và kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học 2025	Tháng 5/2026	Tháng 6/2026		

	– 2026 về Phòng GD&ĐT				
7	Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ và giáo viên hè năm 2026	Tháng 5/ 2026	Tháng 5/ 2026		

Căn cứ vào kế hoạch của Sở GD&ĐT và UBND Phường, nhiệm vụ có thể điều chỉnh, bổ sung phù hợp với thực tế./.